

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 494/2020/HNGĐ-PT

Ngày: 10/6/2020.

Về “Tranh chấp ly hôn”.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Châu Thị Diệp.

Các Thẩm phán: Bà Đoàn Thị Trang.

Bà Trần Thị Lệ Uyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hương - Thư ký Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh: Bà Võ Phạm Phương Hạnh - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 10 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 151/TLPT-HNGĐ ngày 02/12/2019 về “Tranh chấp ly hôn”.

Do bản án sơ thẩm số 1075/2019/HNGĐ-ST ngày 08/10/2019 của Toà án nhân dân quận huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 2401/2020/QĐPT-HNGĐ ngày 10/5/2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Hữu T, sinh năm 1980; Hộ khẩu thường trú: Nhà số D2/7 ấp 4 xã U, huyện U, Thành phố H (có mặt).

Bị đơn: Bà Đoàn Thị Ngọc T, sinh năm 1980; Địa chỉ: Nhà số B1/16 ấp 2, xã Hưng Long, huyện N, Thành phố J, Tạm trú: Nhà 12.07.HQ2 Chung cư Hoàng Q, đường N, xã An Phú T, huyện Bình C, Thành phố H (có mặt).

NHẬN THẤY

Ông T và bà T tự nguyện tiến đến hôn nhân năm 2017, có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 02, quyển số 01/2007 của Ủy ban nhân dân xã Qui Đức, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 11/01/2007.

Trước khi tiến tới hôn nhân hai bên chưa có vợ, chồng, không có con riêng, con nuôi.

Vợ chồng có 02 con chung: Nguyễn Minh H, sinh ngày 08/7/2008 và Nguyễn Minh Hg sinh ngày 09/7/2016.

Ông Nguyễn Hữu T nộp đơn khởi kiện. Theo ông, mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm trong việc chăm sóc, giáo dục con nên thường gây gổ, cãi nhau, cuộc sống chung không hạnh phúc. Ông xác định tình cảm không còn, xin được ly hôn. Ông đồng ý giao hai con cho bà Thanh trực tiếp nuôi dưỡng, ông cấp dưỡng nuôi con mỗi trẻ 2.000.000đ/tháng.

Bà T không đồng ý ly hôn. Bà xác định vẫn còn tình cảm với ông T. Bà cho rằng vợ chồng bà sẽ có giải pháp để vợ chồng hiểu, cảm thông cho nhau và mong được đoàn tụ.

Bản án sơ thẩm số 1075/2019/HNGĐ-ST ngày 08/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định :

- Về quan hệ hôn nhân: mâu thuẫn giữa ông T và bà là mâu thuẫn phát sinh hàng ngày trong cuộc sống vợ chồng, chưa đến mức trầm trọng, vợ chồng cần có thời gian để hiểu nhau hơn, nên không chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông T.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của nguyên đơn là ông Nguyễn Hữu T và bị đơn là bà Đoàn Thị Ngọc T

2. Con chung, tài sản chung, nợ chung: không xem xét.

Ngoài ra bản án còn tuyên về quyền và nghĩa vụ của đương sự, về án phí và quyền kháng cáo của đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 21/10/2019, nguyên đơn ông Nguyễn Hữu T có đơn kháng cáo không đồng ý với quyết định của bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm: nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu, xác định kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, đề nghị chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông.

Bị đơn: Bà còn thương chồng, không muốn ly hôn. Đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến: Quá trình tố tụng ở giai đoạn phúc thẩm xem xét giải quyết vụ án đã được thực hiện đúng quy định của pháp luật; đơn kháng cáo của ông Trí trong thời hạn luật

định; bản án sơ thẩm đã xem xét đầy đủ, toàn diện về mâu thuẫn vợ chồng nên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra công khai tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

1. Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của nguyên đơn ông Nguyễn Hữu Tầm trong thời hạn, đương sự đã nộp tiền tạm ứng án phí kháng cáo trong thời hạn, phù hợp với các quy định tại Điều 272, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

2. Về nội dung: Xét yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn:

Về quan hệ hôn nhân: Ông T cho rằng vợ chồng thường xuyên gây gỗ, cãi vã. Cuộc sống chung nặng nề, không hạnh phúc. Bà Thanh cho rằng do ông Trí xem trọng bạn bè hơn, trong thời gian bà sinh con, bản thân bị stress, nên có những thái độ phản ứng làm cho ông T tức giận và bỏ nhà đi từ năm 2016, thỉnh thoảng về thăm con, có cấp dưỡng cho con. Bà vẫn còn thương chồng, không đồng ý ly hôn.

Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng của ông T, bà T chưa từng trình báo nên chính quyền địa phương không nắm rõ tình trạng hôn nhân (theo kết quả xác minh của Ủy ban nhân dân xã Hưng L, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh). Theo trình bày của đương sự tại Tòa thì việc vợ chồng xảy ra việc gây gỗ, cãi vã do bất đồng quan điểm một vài chuyện là bình thường, không phải là mâu thuẫn nghiêm trọng. Để khắc phục điều này tự mỗi bản thân của cả hai người cần có sự cảm thông, chia sẻ, tìm giải pháp để cùng chăm sóc, giáo dục con chung, giải quyết những vấn đề trong gia đình, không thể vì những bất đồng nhất thời mà quyết định ly hôn. Điều này không chỉ ảnh hưởng đến gia đình, người thân, sự phát triển, hình thành nhân cách của các con mà còn ảnh hưởng đến xã hội.

Cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông T là để cho các bên có thời gian suy nghĩ, nhìn nhận lại sự việc, nhìn nhận lại bản thân nhằm có cách hành xử đúng mực, phù hợp, tôn trọng nhau cùng xây dựng hạnh phúc gia đình, nuôi dạy con chung.

Do đó, quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm là có căn cứ và phù hợp quy định của pháp luật nên cần giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Án phí dân sự phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên nguyên đơn phải chịu án phí dân sự phúc thẩm như luật định.

Bởi các lẽ trên,

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 273, Điều 276, Điều 293, và khoản 1 Điều 308, khoản 6 Điều 314, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng các Điều 51, 56, khoản 1 Điều 57, 58 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ khoản 5 Điều 27, khoản 1 Điều 29, điểm 1.1 mục 1 và điểm 2.1 mục 2 Danh mục án phí Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình thức: Chấp nhận đơn kháng cáo của nguyên đơn.

2. Về nội dung: Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn, giữ nguyên quyết định của Bản án dân sự sơ thẩm số 1075/2019/HNGĐ-ST ngày 08/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.1 Không chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Hữu T về việc xin ly hôn với bà Đoàn Thị Ngọc T.

2.2 Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Tòa án không giải quyết.

3. Về án phí:

+ Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Hữu T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ông Trí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2018/0006755 ngày 22/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Trí đã nộp đủ án phí.

+ Án phí dân sự phúc thẩm:

Ông Nguyễn Hữu T phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2019/0008822 ngày 22/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông T đã nộp đủ án phí.

4. Quyền và nghĩa vụ của các đương sự được thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật ngay sau khi tuyên án.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được áp dụng theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND, VKSND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKS, TA, THA huyện Bình Chánh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án (T/17)

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Châu Thị Diệp